TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Q** **TỈNH HÀ GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2018/HS-ST
Ngày 24-7- 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Q, TỈNH HÀ GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Hoàng Văn Thuận

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Mương Văn Y

Bà Viên Thị Nguyên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Lan Hương - Thư ký Toà án nhân dân huyện Q, tỉnh Hà Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, tỉnh Hà Giang tham gia phiên toà: Ông Dương Đức Thiên - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Hà Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 06/2018/TLST-HS, ngày 06 tháng 7 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2018/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 7 năm 2018, đối với bị cáo:

Vàng Khái H, sinh ngày 16 tháng 8 năm 1996 tại xã T, huyện Q, tỉnh Hà Giang; nơi cư trú: Thôn M, xã T, huyện Q, tỉnh Hà Giang; nghề nghiệp: Làm nương; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vàng Đức H và bà Giàng Thị S; vợ, con chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: tốt; bị bắt tạm giam ngày 13/3/2018, hiện nay đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Q, tỉnh Hà Giang. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Ông Vàng Đức H, sinh năm 1972; nơi cư trú: Thôn M, xã T, huyện Q, tỉnh Hà Giang. Có mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

Người làm chứng: Chị Sùng T, sinh năm 2000; nơi cư trú: Thôn T, xã M, huyện V, tỉnh Hà Giang. Có mặt.

Người phiên dịch tiếng mông: Bà Ly Thị D; nơi công tác: UBND xã Đ, huyện Q, tỉnh Hà Giang. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 18/01/2018, Vàng Khái H đi chăn bò về đến đường mòn thuộc thôn M, cách nhà H khoảng 100m thì nhìn thấy có 01 con rắn (Đường kính khoảng 4cm; dài khoảng 1,6m; đầu màu đen, thân có khoang màu trắng đen) bò từ trên ta luy dương xuống đường mòn về phía ta luy âm (cách vị trí của H đang đứng khoảng 2,6m). H liền dùng con dao mang theo khi đi chăn bò, chặt 01 cành cây (dài khoảng 1,2m; đường kính 03cm; đầu ngọn có hình trạc chữ Y) ở phía ta luy dương cách đó khoảng 1,9m rồi đặt dao xuống và lập tức cầm đoạn cây vừa chặt được chạy về phía con rắn đang bò xuống ta luy âm. H cầm đoạn cây hướng đầu trạc chữ Y xuống dưới, ấn giữ vào đầu con rắn rồi dùng tay phải cầm chặt vào đầu con rắn, tay trái cầm vào phần đuôi con rắn, đem con rắn về nhà cho vào bao tải rứa và cân được 2,5kg, sau đó H mang bao tải rứa đựng con rắn giấu trên gác nhà. Đến khoảng 08 giờ ngày 19/01/2018, H đi nộp tiền điện thì gặp Sùng Khái V cùng trú tại thôn M, H hỏi Vần: "Có biết ai mua rắn không, vừa bắt được con rắn không biết là rắn gì, nặng 2,5kg ", V trả lời: " Không biết". Nghe vậy, H đi về nhà và rủ Sùng Thị L trú tại thôn T, xã M, huyện V, tỉnh Hà Giang cùng đi chợ xã M, huyện V chơi, L đang ở nhà H giúp phát nương trồng ngô, L đồng ý. Hòa mang bao tải rứa đựng con rắn buộc vào giá để hàng ở giữa xe mô tô biển kiểm soát 23L1- 034.44, nhãn hiệu Suzuki Revo, màu sơn đen, với mục đích mang con rắn đi bán, thấy vậy L hỏi: " Có gì bên trong ", H nói dối: " Con chó con mang đi bán", L không tin đòi H cho xem bên trong bao tải rứa nhưng H không cho xem, thấy vậy L không hỏi nữa. H điều khiển xe mô tô chở L ngồi sau đi theo hướng từ xã T, huyện Q đi xã M, huyện V. Khi đi đến địa phận thôn V, xã Q, huyện Q thì H bị lực lượng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Hà Giang (PC67) đang làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát tại trạm cân trọng tải Km35+500 Quốc lộ 4C yêu cầu dừng xe để kiểm tra hành chính và phát hiện bên trong bao tải rứa H vận chuyển có chứa 01 cá thể rắn nên đã lập biên bản sự việc quả tang, đưa H và L cùng phương tiện, tang vật về Chi cục Kiểm Lâm tỉnh Hà Giang để xử lý theo thẩm quyền.

Ngày 22/01/2018, Chi cục Kiểm lâm tỉnh Hà Giang đã có Công văn số: 22/KL-TTPC V/v đề nghị giám định động vật gửi Viện sinh thái và tài nguyên sinh vật thuộc Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam.

Ngày 22/02/2018, Viện sinh thái và tài nguyên sinh vật đã có Công văn số: 83/STTNSV trả lời giám định, kết luận: Một mẫu vật giám định là loài Rắn hổ chúa, có tên khoa học là Ophiophagus hannah (Cantor, 1836). Loài này có tên trong Phụ lục I, Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ, ban hành kèm theo Nghị định số: 160/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ.

Ngày 26/01/2018, Chi cục Kiểm lâm tỉnh Hà Giang đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 01/QĐ-XLVC đối với vật chứng: 01 cá thể Rắn hổ chúa, có tên khoa học là Ophiophagus hannah (Cantor, 1836) bằng hình thức: Thả về rừng đặc dụng Phong Quang (Km7 đường Hà Giang - Đồng Văn).

Ngày 05/4/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Q đã ra Quyết định thực nghiệm điều tra số 02, phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân huyện Q tiến hành thực

nghiệm điều tra vụ án. Trong quá trình thực nghiệm điều tra, hành vi của Vàng Khái H phù hợp với nội dung tình tiết bị can khai báo và các tài liệu, chứng cứ thu thập được.

Vật chứng thu giữ:

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki, số loại: Revo, màu sơn: đen, biển kiểm soát: 23L1 - 034.44, số khung: 4D20D0101059, số máy: B436146427. Tình trạng: xe cũ, đã qua sử dụng, không kiểm tra máy móc bên trong.

+ 01 đăng ký xe mô tô số: 000890, tên chủ xe: Vàng Khái H, sinh năm 1996, biển số đăng ký: 23L1- 034.44 do Công an huyện Q cấp ngày 10/6/2015.

+ 01 bảo hiểm bắt buộc TNDS và tự nguyện của chủ xe mô tô, xe máy số XM 172018997, tên chủ xe: Vàng Khái H, địa chỉ: thôn M, xã T, huyện Q, Hà Giang.

Bản cáo trạng số 06/VKS-HS ngày 05 tháng 7 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, tỉnh Hà Giang truy tố Vàng Khái H về tội "Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm" theo điểm a khoản 1 Điều 244 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa Đại diên Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, tỉnh Hà Giang giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vàng Khái H về tội "Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm". Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 244; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 2 Nghị quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán tòa án nhân dân tối cao: Xử phạt Vàng Khái H mức án từ 14 đến 16 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 28 tháng đến 32 tháng. Giao bị cáo Vàng Khái H cho Uỷ ban nhân dân xã T, huyện Q, tỉnh Hà Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người đó.

Về vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

Trả lại cho ông Vàng Đức H: 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Suzuki, số loại: Revo, màu sơn: đen, biển kiểm soát: 23L1-034.44, số khung: 4D20D0101059, số máy: B436146427. Tình trạng: xe cũ, đã qua sử dụng, không kiểm tra máy móc bên trong.

Trả cho Vàng Khái H: 01 (Một) đăng ký xe mô tô số 000890, tên chủ xe: Vàng Khái H, sinh năm 1996, biển số đăng ký: 23L1- 034.44 do Công an huyện Q cấp ngày 10/6/2015; 01 (Một) bảo hiểm bắt buộc TNDS và tự nguyện của chủ xe mô tô, xe máy số XM172018997, Đều mang tên chủ xe: Vàng Khái H, địa chỉ: thôn M, xã T, huyện Q, Hà Giang.

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Vàng Khái H thừa nhận hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố, bị cáo không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát, xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, ông Vàng Đức H đề nghị Hội đồng xét xử: Trả lại cho gia đình ông chiếc xe máy Vàng Khái H sử dụng, đã bị Công an thu giữ, vì chiếc xe máy đó là tài sản chung của gia đình ông. Tháng 6/2015, ông đã đổi 01 con bò của gia đình, giá trị khoảng 12.000.000 đồng cho anh Vàng Khái P để lấy chiếc xe. Do ông không biết đi xe nên làm thủ tục đăng ký xe mang tên con trai ông là Vàng Khái H, để sử dụng chung cho gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án từ khi khởi tố, điều tra, truy tố thì Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có khiếu nại về các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra và Viện kiểm sát, do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Vàng Khái H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố. Hội đồng xét xử xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng thu được, phù hợp với bản kết luận giám định và các chứng cứ tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 18/01/2018, Vàng Khái H đã có hành vi sử dụng 01 đoạn cây (dài khoảng 1,2m; đường kính 03cm; đầu ngọn có hình trạc chữ Y) ấn giữ vào đầu 01 cá thể Rắn hổ chúa (có tên khoa học là Ophiophagus hannah (Cantor, 1836) thuộc Phụ lục I, Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ, ban hành kèm theo Nghị định số: 160/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ và thuộc nhóm IB theo Nghị định số: 32/2006/NĐ-CP ngày 30/3/2006 của Chính phủ. Theo hướng dẫn tại Thông tư liên tịch số: 19/2007/TTLT/BNN&PTNT-BTP-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 08/3/2007 thì hành vi bắt mang về nhà, đem đi bán cá thể Rắn hổ chúa (có tên khoa học là Ophiophagus hannah (Cantor, 1836) của bị cáo là hành vi săn bắt động vật động vật hoang dã, quý hiếm bị cấm theo quy định của Chính Phủ bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo khoản 1 Điều 244 Bộ luật hình sự năm 2015 có khung hình phạt tù từ 01 đến 05 năm. Như vậy có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị kết tội bị cáo của Kiểm sát viên.

[3] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt, từ trước đến nay chưa bị xử lý hành chính và chưa phạm tội lần nào, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại; là người dân tộc thiểu số sống ở vùng sâu, vùng xa, trình độ am hiểu pháp luật còn hạn chế, đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, do đó Hội đồng xem xét để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ

trách nhiệm hình sự do đó chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà chỉ cần áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 cho bị cáo được hưởng án treo, giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục cũng đủ nghiêm. Bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, thuộc hộ nghèo, thu nhập thấp nên miễn hình phạt tiền là hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

Đối với cá thể rắn hổ chúa, có tên khoa học là Ophiophagus hannah (Cantor, 1836) Chi cục kiểm lâm tỉnh Hà Giang đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức thả về rừng đặc dụng Phong Quang km7 đường Hà Giang - Đồng Văn. HĐXX xét thấy là phù hợp đúng quy định của pháp luật.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu SuZuki biển kiểm soát 23L1-034.44; 01 giấy đăng ký xe mô tô mang tên Vàng Khái H; 01 bảo hiểm bắt buộc TNDS mang tên Vàng Khái H. Xét thấy chiếc xe máy là tài sản chung của gia đình ông Vàng Đức H và Vàng Khái H, là phương tiện đi lại sinh hoạt của gia đình vì vậy cần trả lại cho ông Vàng Đức H là phù hợp. Trả lại cho bị cáo Vàng Khái H đăng ký xe và bảo hiểm TNDS mang tên Vàng Khái H.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 244 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao.

Tuyên bố bị cáo Vàng Khái H phạm tội " Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm ".

Xử phạt: Vàng Khái H 15 *(Mười lăm)* tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 30 (Ba mươi) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Vàng Khái H cho Uỷ ban nhân dân xã Tả Ván, huyện Q, tỉnh Hà Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người đó.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo quy định khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ Khoản 4 Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Vàng Khái H nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Về vật chứng: Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Trả lại cho ông Vàng Đức H, sinh năm 1972, trú tại: thôn M, xã T, huyện Q, Hà Giang: 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Suzuki, số loại: Revo, màu sơn: đen, biển kiểm soát: 23L1-034.44, số khung: 4D20D0101059, số máy: B436146427. Tình trạng: xe cũ, đã qua sử dụng, không kiểm tra máy móc bên trong.

Trả cho Vàng Khái H, trú tại: thôn M, xã T, huyện Q, Hà Giang: 01 (Một) đăng ký xe mô tô số 000890, tên chủ xe: Vàng Khái H, sinh năm 1996, biển số đăng ký: 23L1- 034.44 do Công an huyện Q cấp ngày 10/6/2015; 01 (Một) bảo hiểm bắt buộc TNDS và tự nguyện của chủ xe mô tô, xe máy số XM172018997, mang tên chủ xe: Vàng Khái H, địa chỉ: thôn M, xã T, Q, Hà Giang.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/7/2018 giữa cơ quan điều tra và Chi cục thi hành án dân sự huyện Q).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án xử:

Buộc bị cáo Vàng Khái H phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo, thời hạn kháng cáo: Căn cứ Điều 331; 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- VKS huyện Q (2);
- Công an huyện Q (3);
- Chi cục THADS huyện Q;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hsva, hstha, vp.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký và đóng dấu)

Hoàng Văn Thuận